

CẢM QUAN VỀ CON NGƯỜI TRONG THƠ NGUYỄN BÌNH PHƯƠNG

NGUYỄN THỊ DIỄM MY

Học viên Cao học, Trường Đại học Sư phạm, Đại học Huế

Tóm tắt: Trăn trở về cuộc sống, về con người, các dạng thức cái tôi trong thơ Nguyễn Bình Phương, từ con người *Xa thân* đến con người cô đơn, lạc lõng, đều là những ảnh phản của khát vọng khám phá, dựng xây con người và cuộc đời. Cảm quan về con người đa chiều kích cũng là một phương diện đặc sắc trong thế giới nghệ thuật, làm nên phong cách thơ ông. Bài báo nghiên cứu về cảm quan con người trong thơ Nguyễn Bình Phương nhằm chỉ ra đóng góp, phong cách nghệ thuật cũng như dấu ấn của nhà thơ đối với tiến trình vận động thơ ca Việt Nam đương đại. Từ đó, cho thấy diện mạo sinh động, hướng phát triển hiện đại, hội nhập thế giới của thơ ca dân tộc.

Từ khóa: Thơ Việt Nam đương đại, thơ Nguyễn Bình Phương, con người cô đơn.

1. MỞ ĐẦU

Nguyễn Bình Phương là một trong những nhà thơ Việt Nam đương đại có phong cách nghệ thuật khá độc đáo. Thơ của ông kết hợp tính triết lý và chất suy tưởng, siêu thực trong cảm quan về thế giới và con người. Con người là vấn đề cơ bản, quan trọng của tác phẩm văn học, chịu sự ảnh hưởng sâu sắc của cá tính, phong cách nhà văn. Tuỳ theo sự vận động của các trào lưu, trường phái văn học từng thời kỳ mà cảm quan về con người của nhà văn vận động theo. Nhận xét về thơ Nguyễn Bình Phương, tác giả Việt Quỳnh trong bài “Nhà văn nhà thơ Nguyễn Bình Phương: Gây ám ảnh, chứ không chỉ là nhớ”, cho rằng: “Nếu như con người trong chủ nghĩa hiện đại tỏ ra ưu thế chán chường trước trạng thái tha hóa của nhân sinh thì con người trong chủ nghĩa hậu hiện đại lại càng dị thường hóa, ảo giác hóa sự tha hóa đó một cách thần nhiên để lấy làm thú vị, mặc dù có lúc cũng hoảng sợ” [7]. Nếu trong chủ nghĩa hiện đại, ý thức về cái tôi rất mãnh liệt, thì ngược lại, trong chủ nghĩa hậu hiện đại, con người thường bị phân tán thành “một chủ thể phi trung tâm”. Văn học hiện đại lấy niềm tin và khoa học là hai cở sở hình thành nên chủ nghĩa hiện đại, còn hậu hiện đại thì niềm tin đó đã bị chi phối bởi sự phi đại thông tin cùng những cảm nhận mới về con người. Thơ Nguyễn Bình Phương thể hiện cảm quan về con người rất sâu sắc, đa chiều kích. Đó là “con người “xa thân” trong cõi mơ hồ” hay con người cô đơn, lạc lõng, kiếm tìm bản thể. Thơ Nguyễn Bình Phương là hành trình khám phá con người theo cách riêng, độc đáo mang màu sắc thời đại.

2. NỘI DUNG

2.1. Con người “xa thân” với nhiều trạng thái khác nhau

Xa thân [1] là tên một tập thơ của Nguyễn Bình Phương, đồng thời cũng biểu hiện một cảm quan về con người rất đặc biệt của riêng thi nhân. Trong thơ ông, con người luôn

“xa thân” trong nhiều hình thức, trạng thái khác nhau: ngủ, mơ, say, điên. Con người luôn trong trạng thái vô thức, không tỉnh táo, họ lạc trôi trong cõi mơ hồ của cuộc sống: “Con người “xa thân”, bằng nhiều cách ngủ, mơ, say, điên, bay, đứng, ngồi, nhớ lại để bay vào một miền không gian khác, một phiên bản không gian khác, vừa bay vừa cảm nhận sự phân rã của chính mình, bước đi chuyển lao đảo của tâm hồn mình, sự luênh loang trôi nổi của xúc cảm, và để có thể nghe tiếng nói khác” [1].

Trong từng trang thơ của Nguyễn Bình Phương, ta có thể thấy được hình tượng con người với nhiều trạng thái khác nhau, ngủ, mơ, điên, say hiện lên dày đặc trong một không gian chìm đắm trong những giấc ngủ, mộng mị, những giấc mơ đứt đoạn, đầy ám gợi. Có những lúc giấc mộng đẹp đưa về quanh chân cầu nhỏ chông chênh trong nắng đây những màu sắc thơ thơ đến lạ thường: *Dưới chân cầu có **giấc ngủ nắng**/Đóm đóm xoay quanh những khóm lau vàng* (Giấc ngủ nắng – Nguyễn Bình Phương). Có khi con người tỉnh lặng và bồng bênh thả hồn phiêu lãng trong mặt trăng bằng nước để “*mưa phùn bay giấc mơ màu ngọc*”. Con người chìm đắm, rồi phân thân theo từng bước đi của từng tầng bậc giấc mơ, “xa thân” một cách linh hoạt nhẹ nhàng, thanh thoát, hòa mình vào thời gian và không gian bao la của vũ trụ. Giữa miền quê lãng du, họ cảm thấy cô đơn đến tột cùng, rồi lạc lõng bơ vơ từ từ phân rã một cách cô độc trong cái ngà ngà, ngan ngát còn vương lại trên đài sen úa của mùa thu: *Mang xống áo mùa thu làm mùa thu/Nhớ giấc ngủ ngàn thu trong đài sen úa/Nhớ giọng nói mềm mại như bóng râm/Chảy vào căn nhà đỏ* (Bài mùa thu đầu tiên – Nguyễn Bình Phương).

Xa xăm trong “con mắt khép hờ” khẽ gõ nhẹ vén ban mai bằng bạc, đứng giữa tâm điểm cho thực tại và hư ảo tạo nên một điểm tựa giữa ranh giới bên trong và bên ngoài cánh cửa. Tuy nhiên, những giấc ngủ sau đôi mắt khép hờ ấy không hẳn lúc nào cũng là những giấc mộng đẹp để tha hồ vẫy vùng trong ban mai, trong đài sen úa của mùa thu lặng lẽ, mà đôi khi nó lại là những hồi ức bất an về cuộc sống: *có đứa trẻ chết già, hay những đứa trẻ ngủ mơ màng trong cỏ, những giấc ngủ sát chủ, nòng súng đen ngòm hát ru đứa bé lên ba ngủ*. Đó là hình ảnh chú lính binh Nhì lặng lẽ và cô độc trên bến tàu đêm mưa với một tâm hồn rách nát, buồn bã. Đáng vẻ cô đơn rồi quê hương không một người đưa tiễn, cả thị xã u mê trong giấc ngủ với ám ảnh của cái bóng khổng lồ. Và ở đó chúng ta còn thấy được một thế giới con người luôn trong trạng thái mơ hồ không rõ được đâu là thực tại hay là mộng mị, họ rơi vào giữa lẫn ranh vô thức – ý thức, để rồi có khi tỉnh táo với những hiện thực trước mắt, lại có khi trở nên điên dại không lối thoát.

Ngủ và mơ luôn khởi hành song song trong thơ Nguyễn Bình Phương, không tách biệt mà trộn lẫn cùng một thực thể. Bóng “khách trần gian” trong từng giấc mơ như tìm đến những khát khao trời dậy mạnh mẽ, muốn bứt phá đập đổ bóng đêm kìm hãm, để sống với bản năng của chính nó: *Ngủ/Và mơ/Mùa hạ/Chạm vai mình rất khẽ* (Cho một khoảng trống - Nguyễn Bình Phương).

Con người ngủ mơ bao trùm toàn bộ những trang thơ của Nguyễn Bình Phương, làm nên những trạng thái chìm trong chiêm bao mộng mị, hòa lẫn những suy tư trần trụi khôn nguôi về thực tại. Đặc biệt, trong các tập thơ thì tập *Xa thân* là tập thơ ẩn chứa nhiều trần trụi về con người mà thi sĩ muốn gửi gắm. Con người cô đơn, đau khổ, muốn

quên đi những bất ổn của hiện thực, tìm đến men say để được ru ngủ trong những giấc chiêm bao êm đềm, quên đi mọi khổ trần bi ai. Và có lẽ cũng chính vì điều đó mà Nguyễn Bình Phương đã mượn những cơn say để bộc lộ tâm trạng thực của con người. Những bóng hình di chuyển lướt đi nhẹ nhàng trong đêm tối, những hồn say chiuến choáng với rượu nồng, ta say đi để bước về phía ánh sáng, nơi con đường vắng hồn hoa không bóng người xa lạ. Cảm giác ấy vừa bông bênh, vừa mơ vừa thực: *Một chút rượu nồng/Say hết mùa đông* (Rượu một mình). “Say” cũng có nhiều trạng thái riêng của nó. “Say” về một điều gì đó, hay “say” một ai đó và hơn nữa “say” có thể là đến từ những mảnh ghép vụn vặt của cuộc sống, của những ký ức “lơ mơ” về tuổi trẻ, những say mê vụng dại của một thời: *Chúng nhìn tôi như nhìn mùa hè/Hồn độn trong say mê vụng dại* (Một mùa hè mọi thứ áp vào nhau - Nguyễn Bình Phương). Và không có cơn say nào lại đẹp như say tình trong thơ Nguyễn Bình Phương: Sự luân chuyển của vụn vặt, của nội tại con người đã phân thân thành nhiều mảnh ghép, lựa chọn trạng thái say để sống với chính mình, để ôm những suy tư, những trải nghiệm về cuộc sống.

Nếu như con người ngủ, mơ chiếm trọn sáng tác của Nguyễn Bình Phương, con người say làm nên một góc nhỏ nghệ thuật thơ đặc sắc, thì con người “điên” là một phần gọi là “ám ảnh nghệ thuật” trong sáng tác của ông, không chỉ trong thơ mà còn cả trong tiểu thuyết. *Người đàn ông lang thang bốn mươi năm điên/Về gọi mẹ dưới mồ/“Mẹ ơi ban mai nào sáng nhất?”* (Bước khởi đầu nan- Nguyễn Bình Phương). Hình ảnh thơ ngập tràn những con người điên với nhiều biến thể khác nhau: *bà điên, người điên, bầy người điên, con điên, điên loạn...* Màn đêm bao trùm những giấc mơ, những bóng người điên rợn ngợp, những ảo ảnh, những mảnh ghép cuộc đời. Con người với những nghiệt ngã, những bất hạnh, tất cả hiện lên rõ mồn một trong thơ, dồn dập với những âm thanh kéo dài vang vọng dưới vực sâu giữa không gian ảo não, nhân nhạt, không khí âm u, mịt mù không lối thoát. Phải chăng dụng ý của nhà thơ khi sử dụng những *kí ức, giấc mơ* là nhằm mục đích để cho những con người điên ấy lấy đó làm tín hiệu giao tiếp. Chỉ có những lúc điên loạn, khi con người không làm chủ được ý thức, họ mới phiêu diêu thả hồn vào những ảo ảnh, những kí ức vụn vặt để tìm lại bản năng của mình. Người điên khi tỉnh họ rất đơn độc, cô đơn giữa cuộc sống nhưng khi điên họ xuất hiện không hề đơn độc, họ xuất hiện cùng trăng, cùng những đốm lửa chập chờn lạnh lẽo, rừng cây và cả trong bóng đêm. Và mỗi lần xuất hiện ấy là cả một không gian kì dị, ma quái đến ghê người: *Đêm ấy gái làng nhìn trắng buồn rười/Đêm ấy đám người điên/Khời lên ngọn lửa hoang lạnh lẽo/Đêm ấy những hàng cây đại thụ/Long rế và héo rữ* (Giờ sinh - Nguyễn Bình Phương). Có lẽ xuất phát từ những ám ảnh của hiện thực cuộc sống, những điều không muốn xảy ra nhưng nó vẫn tồn tại như một điều tất yếu của cuộc sống. Những mảnh vỡ điêu tàn, những méo mó của xã hội đã tác động phần nào vào hồn thơ của người thi sĩ. Nguyễn Bình Phương viết thơ cũng như viết về chính con người của hiện thực, cái điên dại trong thơ như thấm vào từng trang giấy, thấm vào cả không gian, cỏ cây hoa lá. Tất cả như chìm vào mê man vọng về từ những ký ức sâu thẳm, những giấc mơ điên loạn của con người. Nhân vật Tính trong tiểu thuyết *Thoạt kỳ thủy* cũng là một nhân vật điên nổi bật, Tính không giống Don Quixote điên loạn muốn làm hiệp sĩ, cũng không điên như thằng Ngốc trong *Nhật ký người điên* của Lỗ Tấn bị

ám ảnh sắp bị ăn thịt. Tính là một con người khác, đi đập đá kiếm tiền, cũng lấy vợ như những người đàn ông bình thường, nhưng Tính mắc bệnh “điên” của một con người “tinh”, Tính thích chơi với những con người điên, mục điên, lão già điên, cô gái Thổ, và thằng bé điên, Tính giết người và tự giết mình như một kẻ điên, tự hành hạ bản thân mình rồi cười một nụ cười khoái trá. Đau quá mà thành điên, tổn thương về mặt tinh thần nhiều quá khiến họ hóa điên từ lúc nào. Chỉ có điên mới đem lại cho con người một cảm giác không còn đau đớn nữa.

Có thể thấy khám phá những mảnh hồn thơ của Nguyễn Bình Phương, ta thấy được sự dẫn thân nghệ thuật đầy sáng tạo và mới mẻ. Con người hậu hiện đại được khắc họa một cách rõ nét dưới nhiều trạng thái khác nhau, mang màu sắc riêng, phong cách riêng mới lạ, độc đáo.

2.2. Con người cô đơn, lạc lõng, mất phương hướng

“Ngụ ngôn viết cho mình” là những trăn trở về cuộc đời, trăn trở tìm kiếm, khám phá bản thể, lý giải về mình: “*Ta là ai?*”; “*Ta là gì trong ý nghĩ của ta*”. Những mảnh vỡ ký ức bị bỏ quên, những câu hỏi không có câu trả lời, không có sự hồi đáp: Ta là gì trong ý nghĩ của ta/ Là gì nhỉ cái dây phỏ con con treo đầy biển hiệu... (Hóa hình - Nguyễn Bình Phương). Đây là kiểu con người lạc lõng ngay trong chính bản thể của mình, sự *lạc lõng bên trong*, là một cảm thức gắn liền với ý niệm triết học về sự hiện hữu của bản thể trong tư duy văn học hậu hiện đại. Nó là cảm thức khởi nguồn từ sự lạc lõng từ bên ngoài, lạc lõng từ không gian sống, gắn liền với cảm quan con người hiện đại. Sự ồn ào, chật chội, xô bồ của đô thị mới đã giam hãm những tâm hồn muốn bùng cháy sau những ô cửa nhỏ, con người ấy muốn được thoát khỏi những tù đọng ngột ngạt của đời sống. Con người trong xã hội toàn cầu hoá đã bị tha hoá bởi nhu cầu hưởng thụ vật chất, những cuộc chạy đua vội vã với những hào nhoáng bên ngoài, con người trở nên lạc lõng với chính mình. Để rồi có lúc nhà thơ chợt giật mình thoảng thốt: *Ta ngượng ngùng nghĩ mình là cánh cửa*. Nhà thơ đã phải tự hóa thân mình thành nhiều mảnh ghép, mỗi mảnh ghép như là một thế giới riêng, xóa nhòa dần khoảng cách giữa con người với sự vật, con người không còn chỉ là riêng mình nữa mà nhòa lẫn với thực tại: *Và một ngày ta hốt hoảng nhận ra/Tự bao giờ mình chia thành trăm mảnh* (Tạm thời chưa có - Nguyễn Bình Phương). Thế giới ngột ngạt, nhà thơ dường như bị vây kín giữa những lo toan của cuộc sống, ông luôn khao khát tự nhìn nhận lại chính bản thân mình, đối thoại với mình một cách thâm lặng: *Tôi cắt tóc/Kín đáo nhếch môi cười/Đi lìm lìm vào gương như khói/Tôi cắt tóc/.../Sau bức tường kia những sự thật đã già/Tôi cắt tóc/Một người cực lạ/ Rũ khăn choàng vàng vát bước ra*. (Cắt tóc - Nguyễn Bình Phương). Cái nhếch môi cười một cách đầy ẩn ý, nhưng cũng chua chát “buông lơi” cho những sự thật đang tồn tại. Con người ta đeo lên một cái mặt nạ vô sắc với những dối trá lừa lọc của cuộc đời, không ngần ngại tồn tại đứng vững giữa hiện thực và “tôi” muốn rũ bỏ nó đi để rồi bắt gặp ngay một hình hài xa lạ kia “rũ” người bước đi. Và một Nguyễn Bình Phương mãi miết đi tìm một hình hài quen thuộc, cái “mặt bên kia” của cái tôi, lặng lẽ nhìn vào mặt kia của cuộc đời rồi lại bị chìm đắm trong những ảo ảnh, hư vô do chính mình tạo ra, để rồi âm thầm nhận ra rằng khuôn mặt mình đã dần héo mòn

đi vì những điều tưởng chừng thật đó mà lại ảo đó. *Này tôi/Một khuôn mặt công chức/Đứng nhìn cuộc họp rạc roài/Tiêu ma bao ý tưởng/Xa xa trải một màu bệnh hoạn/Bệnh hoạn cũng cũ rồi* (Bài thơ cũ - Nguyễn Bình Phương). Tự nhìn vào bản thân mình, nhìn vào cái nghề công chức sáng cấp ô, tối cấp ô về, “những cuộc họp” dài lê thê, rồi rạc không có một ý tưởng mới mẻ cùng với những căn bệnh tồn tại bao lâu nay, biết đó nhưng để đó, chỉ biết nhìn mà không biết phải làm thế nào. Con người hiện lên với nỗi cô đơn đến cùng cực, bắt lức trước các “căn bệnh” cũ những không thể ngăn chặn hay đề phòng được. Mượn lời thơ để giễu nhại bản thân mình, và giễu nhại chính cái “công chức” của mình, của xã hội.

Con người cô đơn, lạc lõng, không có phương hướng trong thơ Nguyễn Bình Phương không chỉ dừng lại ở đó. Thơ ông còn đề cập đến tình yêu, tình yêu của ông cũng say mê, cũng cuồng nhiệt nhưng tình yêu đó lại là một tình yêu đầy những lo lắng, bất an, đầy sự cô đơn phiêu lãng. Những dự cảm chia ly, xa cách của anh và em luôn được trở đi trở lại nhiều lần: *Sông đã chảy sang bên kia giấc ngủ/Em tỉnh dậy trời xanh thành người xa lạ*. (Than thở)

Trong sáng tạo, nhà thơ luôn luôn đặt mình trong tình thần lao động nghiêm túc, dành hết tâm huyết và sống cùng những trang thơ của mình. Cái tôi nhà thơ luôn tâm niệm một lần sống là một lần viết, sống với con người thật của chính mình và viết là cả một quá trình lao động không mệt mỏi. Cái tôi luôn trần trở trong từng câu chữ, từng câu thơ: *Lăn qua chữ nghĩa/Tôi rền vang tôi* (Chơi với con- Nguyễn Bình Phương). Hay: *Đứng dậy, sừng ướm, đi rồi tự hỏi/Viết là tìm thấy hay là đánh mất* (Chân dung khi trống trải - Nguyễn Bình Phương).

Trần trở về cuộc sống, về con người, các dạng thức cái tôi trong thơ Nguyễn Bình Phương, từ con người *Xa thân* đến con người cô đơn, lạc lõng, đều là những ảnh phản của khát vọng khám phá, dựng xây con người và cuộc đời. Cảm quan về con người độc đáo, lạ, trong thơ ông, cũng là một phương diện đặc sắc trong thể giới nghệ thuật, làm nên phong cách Nguyễn Bình Phương.

3. KẾT LUẬN

Tìm hiểu cảm quan về con người trong thơ Nguyễn Bình Phương, ta càng thấy rõ hơn được những cách tân trong thơ ông. Phát triển cùng thời với những nhà thơ hậu hiện đại khác, Nguyễn Bình Phương khám phá mọi góc khuất của đời sống tâm hồn con người. Ông luôn tìm về với những miền kí ức mộng mị, siêu thực, mở rộng nhiều chiều kích khác nhau để có thể chiêm nghiệm và suy tư về cuộc sống. Tác giả Hoàng Thị Huệ trong bài viết “*Thơ Việt Nam đương đại nhìn từ hành trình cách tân thơ ca*”, đã nhận xét: “Với các nghệ sĩ, tinh thần thời đại đã mang lại cho *cái tôi* thi nhân một ý nghĩa triết học, nhưng tài năng của nhà thơ đã đem lại một giá trị thẩm mỹ, một vẻ đẹp độc đáo trong thể thơ, câu tứ, trong hệ thống hình ảnh mang tính chất giải thiêng, trong ngôn ngữ và giọng điệu triết lý, đầy tự tin, kiêu hãnh nhưng không giấu nổi chất giễu nhại, dí dỏm”[2]. Con người trong thơ Nguyễn Bình Phương lựa chọn cho mình một lối thoát “xa thân” trong cõi mơ hồ. Đó cũng là một cách để thoát khỏi những vương bận tâm

thường của đời sống hàng ngày, một ứng xử đẹp để mình không bị tha hoá bởi chính mình, bởi những gì mình không thể làm khác được. Tìm hiểu cảm quan về con người trong thơ Nguyễn Bình Phương để thấy sự đa chiều kích của con người hiện đại, hậu hiện đại, góp phần khẳng định tài năng, những đóng góp, phong cách nghệ thuật, nét độc đáo trong sáng tạo nghệ thuật, cũng như dấu ấn của nhà thơ đối với tiến trình vận động thơ ca Việt Nam đương đại. Từ đó, cho thấy diện mạo sinh động, hướng phát triển hiện đại, hội nhập thế giới của thơ ca dân tộc.

TÀI LIỆU THAM KHẢO

- [1] Nguyễn Bình Phương (1997). *Xa thân*, NXB Hà Nội.
- [2] Hoàng Thị Huệ (2014), *Thơ Việt Nam đương đại nhìn từ hành trình cách tân thơ ca*, *Tạp chí Nghiên cứu văn học*, số 9.
- [3] Hoàng Thị Huệ (2015). *Ánh xạ từ biểu tượng cái tôi trong thơ Việt đương đại*, *Tạp chí Khoa học Đại học Huế*, số 5.
- [4] Lưu Khánh Thơ (2006). *Thơ văn xuôi trong sự vận động của thể loại thơ sau 1975*, in trong *Những vấn đề nghiên cứu và giảng dạy*, NXB Giáo dục, Hà Nội.
- [5] Phạm Ngọc Tiến (2015). *Người đi vắng của văn chương*, nguồn vietnamnet-vn, giá – trị/chân – dung – nhà- văn- nghệ – bình – phương – 289207 – html, truy cập ngày 1/2/2018.
- [6] Việt Quỳnh (2015). *Nhà văn nhà thơ Nguyễn Bình Phương: Gây ám ảnh, chứ không chỉ là nhớ*, Nguồn: <http://thethaovanhoa.vn/>, truy cập ngày 1/3/2018.
- [7] Trần Đình Sử (1995). *Những thế giới nghệ thuật thơ*, NXB Giáo dục, Hà Nội.

Title: THE CONCEPTION OF HUMAN DIMENSION IN NGUYEN BINH PHUONG'S POETRY

Abstract: Concerns about life, about human, many forms ego in Nguyen Binh Phuong poems, from humans divide themselves to lonely, lost people. These are the images of the desire to discover, build people and life. The conception of human dimension in his poetry is also an artistic characteristic in the art world, make up his poetry style. This science article study on human conception in Nguyen Binh Phuong poem, shows the contribution, as well as the imprint of the poet to the movement of contemporary Vietnamese poetry. From there, shows vivid appearance, modern development, global integration of ethnic poetry.

Keywords: Vietnamese Contemporary literature, Nguyen Binh Phuong poetry, lonely humans.